

Bản án số: 07/2020/HSST
Ngày 07/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

- *Với tHnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Lan Hương
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - + Ông Đinh Công Thuyết
 - + Lê Đắc Ty
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thắm, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Trung Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2020/HSST ngày 28/02/2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS ngày 26/3/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2020/HSST-QĐ ngày 09/4/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2020/HSST-QĐ ngày 23/4/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh H, Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 23/9/1982 tại: Gia Viễn - Ninh Bình;

Nơi cư trú: khu A, thị trấn C, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12.

Giới tính: N; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Con ông: Nguyễn Trung T, sinh năm 1952 và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1957.

Vợ: Phùng Thị Thu Tr, sinh năm 1987; Con: Nguyễn Hà A, sinh năm 2001.

Tiền sự: 01 (một) tiền sự. Ngày 05/01/2020 bị Công an Thị trấn C, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm Hành chính về Hnh vi trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt tiền với số tiền: 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Chưa chấp Hnh.

Tiền án: 01 (một) tiền án. Bản án số 06 Ngày 16/05/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy tuyên phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp Hnh xong hình phạt vào tháng 6/2019.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2020 đến nay tại NH tạm giữ, tạm giam Công an huyện Lạc Thủy.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Vũ H2 Đ, sinh năm 1988 (có mặt)

Địa chỉ: khu 8, TT C, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Quốc H1, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: khu A, TTC, huyện L, tỉnh Hòa Bình

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Hòa Bình

3. Anh Vũ Đ N, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: khu 8, TT Chi Nê, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình

Người làm chứng:

1. Anh Vũ Đ N, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: khu A, TT C, huyện L, tỉnh Hòa Bình

2. Anh Đào Mạnh H2, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ: khu A, TT C, huyện L, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/01/2020 Trần Quốc H1, sinh năm 1995 – trú tại: khu 8, TT Chi Nê, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình đi bộ sang nH Nguyễn Thanh H, sinh năm 1982 trú tại: khu 10, TT Chi Nê, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình mục đích để rủ H đi trộm cắp tài sản (trộm gà), H đồng ý. Sau đó, H đi xuống bếp lấy 01 (một) bao tải màu vàng rồi để bên trong áo trước bụng rồi cả hai cùng đi bộ theo đường liên thôn đến nH anh Vũ H2 Đ, sinh năm 1988 - trú tại khu 8, thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Thủy, sau khi quan sát xung quanh thấy không có người, H1 và H trèo qua bờ tường nhảy vào bên trong vườn nH anh Đ rồi tiến về phía chuồng gà để bắt trộm gà, H1 bắt được 03 (ba) con gà, H bắt được 02 (hai) con gà sau đó cả hai cho gà vào bao tải. Nghe thấy tiếng động H cầm bao tải gà cùng H1 nhanh chóng trèo tường nhảy ra ngoài và bỏ trốn, trên đường bỏ chạy H bị tổ công tác Công an huyện Lạc Thủy phối hợp cùng Công an Thị trấn Chi Nê và quần chúng nhân dân bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng của vụ án: 01 (một) chiếc bao tải màu vàng bên trong có 05 (năm) con gà mái màu lông nâu vàng có cân nặng lần lượt là: 1kg; 1,1kg; 0,9kg; 1kg; 0,9kg.

Ngày 16/01/2020, nhận thức được Hành vi vi phạm pháp luật của mình, Trần Quốc H1 đã đến Công an huyện Lạc Thủy xin đầu thú và tHnh khẩn khai báo mong được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Quá trình điều tra Trần Quốc H1 khai nhận ngoài Hành vi cùng H trộm cắp tài sản (trộm gà) ngày 12/01/2020 thì trước đó ngày 05/01/2020 H1 còn một mình thực hiện trộm 01 (một) máy nổ (máy phát điện) không rõ nhãn hiệu màu xanh loại 1KWh của gia đình anh Vũ Đ N, sinh năm 1989 trú tại khu 8, thị trấn Chi Nê. Sau khi lấy trộm máy nổ thì H1 có bê máy nổ ra ngoài đường và xin đi nhờ xe của một người đàn ông (H1 không quen biết) xuống nH ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960 trú tại thôn Đồng Nội, xã Đồng Tâm, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình để bán với giá 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Số tiền này H1 đã tiêu xài hết.

Sau khi biết được chiếc máy nổ H1 bán là do trộm cắp nên ngày 17/01/2020 ông Nguyễn Văn T đã tự nguyện giao nộp lại cho cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy để phục vụ quá trình điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KLĐG ngày 15/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lạc Thủy kết luận: 05 (năm) con gà mái màu lông nâu vàng mà Trần Quốc H1 và Nguyễn Thanh H trộm cắp được có giá trị là: 588.000đ (Năm trăm tám mươi tám nghìn đồng) và tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KLĐG ngày 03/02/2020 kết luận: 01(một) máy nổ (máy phát điện) cũ đã qua sửa chữa và sử dụng không rõ nhãn hiệu loại 1KWh mà Trần Quốc H1 trộm cắp được có giá trị là 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Thanh H trộm cắp ngày 12/01/2020 là: 588.000đ(Năm trăm tám mươi tám nghìn đồng)

Tổng giá trị tài sản mà Trần Quốc H1 đã trộm cắp là 1.588.000đ (Một triệu năm trăm tám mươi tám nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Đối với bị cáo Nguyễn Thanh H, ngoài Hnh vi trộm cắp tài sản ngày 12/01/2020 thì trước đó bị cáo H đã có Hnh vi trộm cắp tài sản (trộm chó) và bị Công an Thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm Hnh chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền: 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Do vậy, lần trộm cắp này tuy trị giá tài sản chỉ là 588.000đ (năm trăm tám mươi tám nghìn đồng) nH1 thuộc trường hợp đã bị xử phạt vi phạm Hnh chính về Hnh vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173 BLHS nên Hnh vi của Nguyễn Thanh H đã đủ yếu tố cấu tHnh tội Trộm cắp tài sản.

Đối với Trần Quốc H1, mặc dù H1 đã thực hiện 02 lần Hnh vi trộm cắp tài sản xong chưa bị xử lý, tổng giá trị tài sản chưa đủ mức cấu tHnh tội phạm. Do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm Hnh chính đối với Trần Quốc H1 với số tiền là 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Đối với ông Nguyễn Văn T là người thu mua chiếc máy nổ (máy phát điện) của Trần Quốc H1 với số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Quá trình điều tra và tại phiên tòa ông T khai không biết chiếc máy nổ này do các bị cáo trộm cắp mà có nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý.

Đối với người đàn ông (H1 không quen biết) đã chở H1 đi bán máy nổ. Quá trình điều tra không xác định được tên tuổi địa chỉ nên Cơ quan CSĐT công an huyện Lạc Thủy không đề cập xử lý.

Ngày 12/02/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy đã ra quyết định xử lý vật chứng: trả lại 05 (năm) con gà cho anh Vũ H2 Đ và 01(một) máy nổ (máy phát điện) cho anh Vũ Đ N là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Vũ H2 Đ, anh Vũ Đ N, ông Nguyễn Văn T không có yêu cầu, đề nghị gì.

Bản Cáo trạng số 06/CT-VKSLT ngày 27/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội trộm cắp tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Lạc Thủy thực hiện quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh H về “tội trộm cắp tài sản”.
Đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, Điều 38; điểm h,s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H từ 9 đến 12 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (TTHS):

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao tải màu vàng có kích thước 50cmx85cm đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo PH2 chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo, bị hại phù hợp với lời khai tại Cơ quan CSĐT, nội dung Cáo trạng truy tố và diễn biến khách quan của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa; Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về Hình vi, quyết định tố tụng:

- Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy, Điều tra viên, VKSND huyện Lạc Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật TTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại gì.

Do đó, các Hình vi, quyết định của Cơ quan tiến Hình tố tụng, người tiến Hình tố tụng đều hợp pháp.

- Việc xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và một số nhân chứng được triệu tập đến phiên tòa như đã nêu trên là phù hợp với quy định tại điều 292, 293 của Bộ luật TTHS không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết, xét xử khách quan của vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: HĐXX nhận thấy, bị cáo là người có đủ năng lực Hình vi dân sự, năng lực chịu trách nhiệm hình sự; Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng của vụ án, biên bản định giá tài sản và các chứng cứ khác do Cơ quan CSĐT thu thập được cũng như nội dung cáo trạng mà VKSND huyện Lạc Thủy đã truy tố. Do đó đủ căn cứ xác

định, Hành vi của Nguyễn Thanh H, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, lén lút, chiếm đoạt 05 con gà của gia đình anh Vũ H2 Đ vào đêm ngày 12/01/2020 có trị giá là 588.000đ (năm trăm tám mươi tám nghìn đồng) NH1 trước đó bị cáo H đã bị xử phạt vi phạm Hành chính về Hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm. Như vậy Hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 BLHS.

Hành vi của bị cáo H đã trực tiếp xâm phạm tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự xã hội tại địa phương do vậy PH2 xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân: bị cáo H được sinh ra trong gia đình lao động thuần túy, bố mẹ nuôi cho ăn học đến phổ thông NH1 bị cáo không tu chí làm ăn, không có ý thức vượt khó để xây dựng cuộc sống mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm pháp. Ngày 16/05/2018, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy tuyên phạt 18 tháng tù về Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Qua đó thấy rằng, bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật, không có ý thức rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Do vậy cần PH2 cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian cải tạo trở thành một công dân bình thường.

Về hình phạt, HĐXX thấy rằng bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (TNHS): tái phạm theo quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS.

NH1 khi lượng hình cũng cần áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ TNHS là: thành khẩn khai báo; phạm tội NH1 gây thiệt hại không lớn quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị của đại diện VKSND là phù hợp.

Việc xử lý của Cơ quan CSĐT với các đối tượng khác là phù hợp.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu gì. HĐXX không đề cập.

[4] Vật chứng của vụ án:

Xử lý vật chứng của Cơ quan CSĐT và đề nghị của Đại diện VKSND là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo còn PH2 chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] Về hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 173; điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS điểm h,s khoản 1 Điều 51 xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 9 (Chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 13/01/2020.

[3] Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 BLHS; Khoản 1 và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật TTHS:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bao tải màu vàng là công cụ phạm tội không còn giá trị.

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/02/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy và Chi cục Thi Hình án dân sự huyện Lạc Thủy).

[4] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật TTHS, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thanh H pH2 nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xét xử theo trình tự phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo tương tự về những nội dung trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình. Quyền kháng cáo của người vắng mặt được tính từ ngày tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND Lạc Thủy;
- Chi cục THADS Lạc Thủy;
- CA h. Lạc Thủy;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Lan Hương